

# CÁC KHÓ KHĂN TRONG KHI THUYẾT TRÌNH CỦA SINH VIÊN NGÔN NGỮ ANH NĂM THỨ HAI TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ KỸ THUẬT - CÔNG NGHIỆP VÀ MỘT SỐ GIẢI PHÁP KIẾN NGHỊ

*Hoàng Thị Ánh Nguyệt\**  
*Email: htanguyet@uneti.edu.vn*

Ngày tòa soạn nhận được bài báo: 06/05/2024

Ngày phản biện đánh giá: 13/11/2024

Ngày bài báo được duyệt đăng: 27/11/2024

DOI: 10.59266/houjs.2024.493

**Tóm tắt:** Thuyết trình là quá trình truyền đạt thông tin một cách có hệ thống đến một nhóm người nghe. Học và thể hiện kỹ năng thuyết trình luôn là vấn đề khó khăn đối với sinh viên (SV) chuyên ngành tiếng Anh trường Đại học Kinh tế- Kỹ Thuật Công nghiệp (UNETI), đặc biệt là đối tượng SV năm thứ hai. Bằng cách sử dụng bảng câu hỏi được thiết kế để khảo sát những khó khăn mà 33 SV Ngôn ngữ Anh gặp phải, tác giả khảo sát để tìm ra nguyên nhân của sự thiếu hiệu quả trong quá trình thực hiện thuyết trình của SV. Các câu hỏi được sử dụng trong bảng câu hỏi tập trung vào tìm hiểu trạng thái tâm lý trước khi làm bài thuyết trình, những vấn đề SV cảm thấy khó khăn nhất khi chuẩn bị một bài thuyết trình, cách giao tiếp bằng mắt hay sử dụng ngôn ngữ cơ thể trong khi thuyết trình và những vấn đề SV gặp phải khi sử dụng công cụ trình chiếu như PowerPoint. Dựa vào kết quả chính, tác giả có đưa ra một số gợi ý giúp SV cải thiện được khả năng thuyết trình của mình.

**Từ khóa:** Cử nhân Tiếng Anh năm thứ hai; giao tiếp bằng ánh mắt; bảng câu hỏi; các kỹ năng thuyết trình, thuyết trình.

## I. Đặt vấn đề

Những năm gần đây, việc đổi mới phương pháp dạy và học đang được áp dụng ở nhiều trường đại học trên cả nước. Các trường học đang chuyển đổi từ phương pháp dạy học truyền thống lấy giảng viên làm trung tâm sang lấy người học làm trung tâm. Vì vậy, SV không chỉ

nghe giảng, ghi chép mà còn phải chuẩn bị bài và trình bày trước lớp. Thuyết trình được coi là cách diễn đạt đơn giản nhất để người khác hiểu được nội dung mà ai đó muốn truyền tải. Một diễn giả giỏi là người mất ít thời gian truyền tải thông tin đến người nghe nhất nhưng vẫn làm cho họ hiểu rõ nội dung được truyền tải. Tác giả nhận thấy SV năm thứ 2 chuyên ngành

---

\* Trường Đại học Kinh tế - Kỹ thuật Công nghiệp

Tiếng Anh tại UNETI gặp rất nhiều khó khăn khi thực hiện kỹ năng thuyết trình.

Nghiên cứu được thực hiện nhằm đánh giá thực trạng và nâng cao kỹ năng thuyết trình của SV năm 2 chuyên ngành tiếng Anh tại UNETI. Thứ nhất, nghiên cứu nhằm tìm ra những khó khăn khi thuyết trình của 33 SV chuyên ngành tiếng Anh học kỳ 2 năm 2022-2023, UNETI. Thứ hai, nghiên cứu nhằm đưa ra một số gợi ý nhằm nâng cao kỹ năng thuyết trình cho SV năm 2 chuyên ngành tiếng Anh, UNETI. Cuối cùng, qua việc trả lời câu hỏi trên, tác giả mong để tìm ra những khó khăn mà SV thường gặp phải khi đưa ra đề cương môn tiếng Anh năm 2 tại UNETI, từ đó đưa ra một số giải pháp gợi ý cho các SV này.

## **II. Cơ sở lý luận**

### **2.1. Định nghĩa về cách trình bày**

Đối với SV Việt Nam học tiếng Anh và việc nói tiếng Anh nói chung và trình bày bằng tiếng Anh nói riêng là vô cùng quan trọng vì các em mong muốn được sử dụng nó thường xuyên cho công việc sau này. Tiếc thay, trong nhiều năm, họ giỏi nhận biết cách sử dụng đúng ngữ pháp và họ có thể nói được tiếng Anh nhưng khó có thể trình bày bằng tiếng Anh. Khi nhiều người thuyết trình, họ dường như chú ý nhiều đến từ vựng và cấu trúc ngữ pháp hơn là phong cách trình bày và kỹ năng thuyết trình. Điều này dẫn đến việc không ít người học tiếng Anh sau một thời gian dài vẫn không thể thuyết trình thành công. Là GV đã dạy tiếng Anh gần mười năm, chúng tôi nhận ra rằng các SV của chúng tôi, đặc biệt là những SV năm thứ hai chuyên ngành Tiếng Anh, những người trong quá trình học phải trình bày, cũng

có chung nhiệm vụ. Nhiều SV dường như thiếu kỹ năng và sự tự tin để trình bày hiệu quả. Họ biết chủ đề và ý tưởng đã được viết ra nhưng phần trình bày của họ không diễn ra suôn sẻ. Từ điển Oxford định nghĩa từ “trình bày” là “một bài nói hoặc bài phát biểu thể hiện hoặc giải thích ý tưởng, sản phẩm hoặc nhiệm vụ được đặt ra cho khán giả”. Theo Dương, T.L. (2011), thuyết trình là việc trình bày bằng lời nói cho nhiều người về một vấn đề nhất định nhằm cung cấp thông tin hoặc thuyết phục người khác. Đối với sinh viên UNETI, hoạt động thuyết trình là rất quen thuộc đối với các bài giảng trong mỗi môn học. Các em đã được thuyết trình về nội dung bài học từ phổ thông, do đó các em cũng không cảm thấy bỡ ngỡ khi vận dụng kỹ năng này cho môn Tiếng Anh chuyên ngành. Theo chương trình học ở đa số các môn học, các em được giao nhiệm vụ thuyết trình trước lớp dưới các hình thức khác nhau như thuyết trình đơn, thuyết trình theo cặp hoặc theo nhóm. Tuy nhiên, ở bất cứ hình thức thuyết trình nào, các bạn SV cũng đều gặp phải một số khó khăn nhất định và từ đó bộc lộ những điểm yếu của mình trong khi thuyết trình. Nhận thức được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết trình trong quá trình phát triển kỹ năng nói và giao tiếp tiếng Anh, chúng tôi đã cố gắng tìm hiểu và nắm bắt những mặt mạnh, mặt yếu và những khó khăn mà SV ngành ngôn ngữ Anh gặp phải, từ đó đề xuất một số giải pháp giúp họ cải thiện kỹ năng thuyết trình của mình. Liên quan đến mục tiêu trình bày, Lucas, S. E. (2009) cho rằng có hai kiểu trình bày chính: cung cấp thông tin và thuyết phục. Bài thuyết trình cung cấp thông tin nhằm mục đích chia sẻ, cung cấp, truyền tải thông tin đến người nghe.

## 2.2. Định nghĩa kỹ năng thuyết trình

Kỹ năng thuyết trình là kỹ năng rất cần thiết và được áp dụng rộng rãi khi tạo cơ hội cho người thuyết trình luyện nói và phát triển nói cho một nhóm người nghe. Nó thực sự rất hữu ích cho các hoạt động nghiên cứu và làm việc sau này của các cá nhân như: Bảo vệ đề tài nghiên cứu, phỏng vấn xin việc. Kỹ năng thuyết trình được định nghĩa trong từ điển Oxford: Là tập hợp các kỹ năng và phương pháp cần thiết để trình bày thông tin bằng lời nói cho người khác. Theo De Grez, L., & Valcke, M. (2010), kỹ năng thuyết trình liên quan đến năng lực thuyết trình, là sự kết hợp giữa sự hiểu biết, thái độ và khả năng cần thiết để nói trước đám đông nhằm cung cấp thông tin để thuyết phục và liên hệ. Tkachenko, I. (2014), những kỹ năng này bao gồm nhiều khía cạnh như bố cục bài thuyết trình, dàn ý của slide, giọng điệu, ngôn ngữ cơ thể và những kỹ năng này rất hữu ích trong nhiều lĩnh vực công việc và cuộc sống; kỹ năng thuyết trình và nói trước công chúng hiệu quả là rất quan trọng trong kinh doanh, bán hàng, đào tạo, giảng dạy, diễn thuyết, v.v. Theo đó có thể hiểu đơn giản đây là hình thức trình bày về một chủ đề đã được thực hiện trước đó trước đám đông. Quá trình này có mục tiêu chính là giúp người nghe hiểu được về thông tin đang muốn nói đến nhằm đạt được mục tiêu theo kế hoạch. Dlugan, A. (2010), Aristotle đã phân loại ba yếu tố mà người thuyết trình có thể sử dụng: ethos (độ chính xác), pathos (cảm hứng, chuyển động) và logos (hợp lý). Cope, E. M. và Sandys, J.E. (Eds) (2010) cho thấy, theo sự phát triển kinh tế - xã hội, những phán đoán của Aristotle vẫn tồn tại theo thời gian và trong cách trình bày. Kỹ năng

thuyết trình trong Tiếng Anh được gọi là Presentation skills. Đây là yếu tố không thể thiếu đối với các lĩnh vực ngành nghề hiện nay.

## III. Phương pháp

### 3.1. Phương pháp nghiên cứu

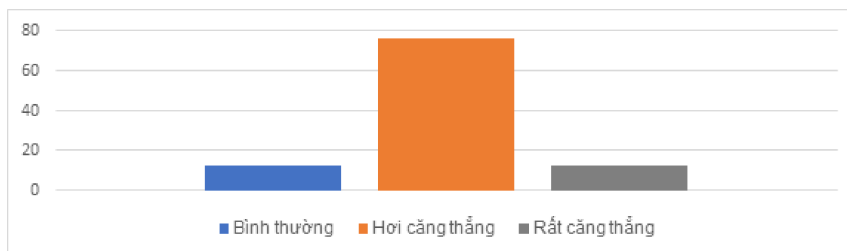
Tác giả lựa chọn nghiên cứu định lượng. Để thu thập dữ liệu định lượng, tác giả sử dụng bảng khảo sát (bảng câu hỏi). Sau khi dữ liệu được thu thập, tác giả phân tích và trực quan hóa dữ liệu bằng cách sử dụng biểu đồ thanh. Các câu hỏi được thiết kế dựa trên cơ sở lý thuyết là luyện nói tiếng Anh qua hình thức thuyết trình, sử dụng công cụ trực quan và ngôn ngữ tiếng Anh để thuyết trình và giao tiếp phản hồi trực tiếp để phát triển khả năng tương tác.

### 3.2. Mô tả đối tượng nghiên cứu

Đối tượng nghiên cứu của đề tài này là 33 SV năm thứ 2 chuyên ngành tiếng Anh khoa Ngôn ngữ UNETI. Các em phải thành thạo sử dụng ngôn ngữ thuyết trình như phát âm, từ vựng, ngữ pháp, lưu loát, linh hoạt khi trả lời câu hỏi cũng như sử dụng ngôn ngữ cơ thể như điệu bộ, cử chỉ, và giao tiếp bằng mắt. Bài thuyết trình có cấu trúc ba phần gắn kết và có sự chuyển giao nhịp nhàng giữa các thành viên dù trình bày theo nhóm.

## IV. Kết quả và thảo luận

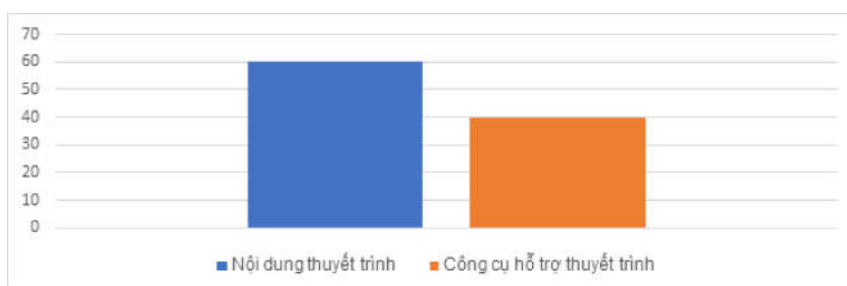
Kết quả khảo sát thu được từ việc đánh giá các mức độ căng thẳng, những khó khăn khi SV thuyết trình, hay các biểu đạt khác nhau họ khi thể hiện qua các biểu đồ dưới đây



*Biểu đồ 1: Mức độ căng thẳng của SV khi thuyết trình (%)*

Qua biểu đồ 1 cho thấy, có khoảng 3/4 SV tham gia khảo sát (chiếm 75,76%) cảm thấy hơi căng thẳng và lo lắng trước buổi thuyết trình. Khảo sát cũng cho thấy họ sẽ ổn định sau vài phút trình bày. Mặt

khác, một tỷ lệ nhỏ (12,12%) cảm thấy rất căng thẳng, hồi hộp, lo lắng và run rẩy. Tương tự, 12,12% số còn lại tỏ ra bình thường, thoải mái và tự tin trước buổi thuyết trình.



*Biểu đồ 2: Những khó khăn khi chuẩn bị bài thuyết trình của SV (%)*

Qua biểu đồ 2 cho thấy, có 60% SV gặp khó khăn trong việc chuẩn bị nội dung thuyết trình trong khi khoảng 40% người

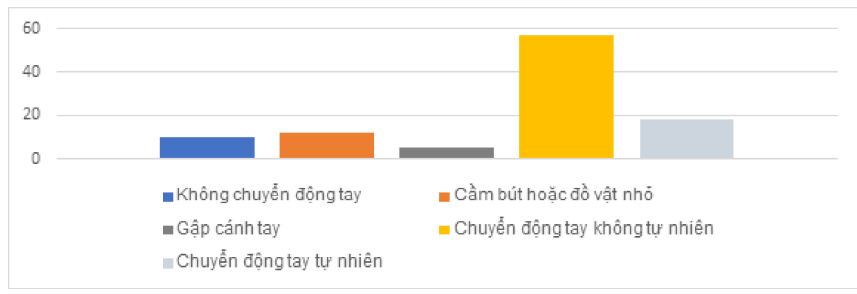
thuyết trình cho rằng các công cụ hỗ trợ thuyết trình phức tạp hơn khi chuẩn bị bài phát biểu.



*Biểu đồ 3: Việc sử dụng ánh mắt của SV (%)*

Qua biểu đồ 3 cho thấy, về cách sử dụng giao tiếp bằng mắt, chỉ có 21% SV tự tin nhìn vào khán giả. Số người thuyết trình cảm thấy sợ hãi và phải nhìn chăm

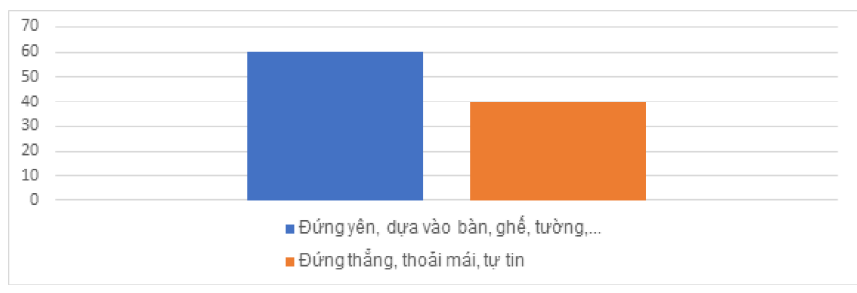
chằm vào bài phát biểu đã được soạn sẵn nhiều gấp đôi và hơn 1/3 số SV, tức là 36% xấu hổ và thường nhìn lên trần nhà, tường hoặc ra ngoài cửa sổ.



Biểu đồ 4: Ngôn ngữ cơ thể được SV sử dụng (%)

Qua biểu đồ 4 thấy rằng, hầu hết SV chưa biết cách sử dụng cánh tay phù hợp và hiệu quả khi thuyết trình. Hơn một nửa số SV (khoảng 51%) vung và chỉ tay không tự nhiên. Ngoài ra, gần 6% số người còn lại khoanh tay trước ngực khi trình bày. Số

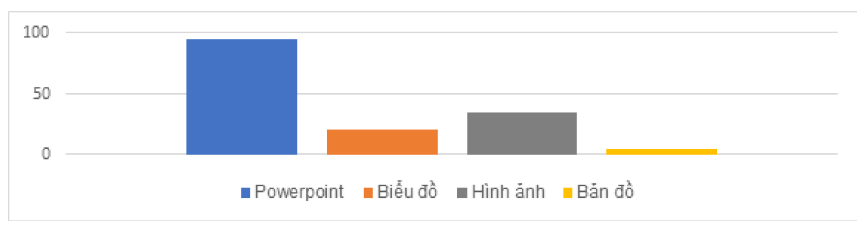
SV cầm bút hoặc vật gì khác trên tay gần gấp đôi số SV bắt chéo tay. Vẫn có một số ít người thuyết trình thậm chí không làm gì với cánh tay của mình. Chỉ hơn 1/3 SV chuyên ngành tiếng Anh có thể vung và chỉ tay một cách tự nhiên khi phát biểu.



Biểu đồ 5: Các tư thế được SV sử dụng (%)

Biểu đồ 5 thể hiện quan điểm của SV năm thứ 2 chuyên ngành tiếng Anh tại UNETI khi phát biểu. Sinh viên tự tin, mạnh dạn khi đứng lên thuyết trình. Chỉ

một số ít SV chuyên Anh có tư thế đứng không hiệu quả là đứng một chỗ dựa vào bàn, ghế hay tường lớp học.



Biểu đồ 6: Các công cụ thuyết trình có vấn đề nhất mà SV gặp phải (%)

Qua biểu đồ 6 có thể thấy rõ rằng, 100% người tham gia dùng PowerPoint khi họ thuyết trình. Hình Ảnh được sử dụng với 36.2 % trong khi bản đồ chỉ có 12.8 % sử dụng bản đồ cho bài phát biểu của mình. Một số lượng lớn SV còn lại 51% sử dụng hình ảnh. Nhiều em cảm thấy căng thẳng, hồi hộp trước khi phát biểu. Sự lo

lắng và bối rối là điều thường thấy ở những người nói. Vậy đâu là nguyên nhân gây căng thẳng cho SV năm 2 chuyên ngành tiếng Anh tại UNETI trước một bài phát biểu? Số liệu khảo sát cho thấy một tỷ lệ rất lớn nguyên nhân đến từ việc chuẩn bị bài thuyết trình không tốt. Trong quá trình chuẩn bị bài phát biểu, các em trải qua

quá trình nghiên cứu chủ đề, thu thập xử lý thông tin, xây dựng dàn ý cho bài phát biểu, thiết kế giáo cụ trực quan và luyện tập thuyết trình. Trong việc nghiên cứu đề tài, hạn chế về kiến thức về chủ đề thuyết trình là trở ngại rất lớn đối với các em.

Bên cạnh đó, một số ít em cảm thấy hồi hộp, lo lắng trước khi thuyết trình vì chưa có kỹ năng và kỹ thuật ổn định tâm lý. Khoảng 36% sinh viên thường nhìn lên trần nhà hoặc các bức tường khi phát biểu. Một số lượng lớn không giỏi sử dụng giao tiếp bằng mắt. Nhiều sinh viên có vẻ rụt rè và thường nhìn chằm chằm vào tài liệu đã chuẩn bị sẵn, trong khi một số em khác lại lúng túng nhìn lên trần nhà hoặc tường. Vậy nguyên nhân giao tiếp bằng mắt không tốt của SV năm 2 chuyên ngành tiếng Anh UNETI là gì? Điều này xuất phát từ việc các em chưa luyện tập kỹ bài thuyết trình của mình. Hầu hết các em thường ghi nội dung thuyết trình rất chi tiết vào vở và mang theo khi thuyết trình.

Nhiều SV không biết cách thực hiện các cử chỉ tay phù hợp và hiệu quả trong khi phát biểu. Một nửa số em vung tay và chỉ tay một cách không tự nhiên. Bên cạnh đó, vẫn còn một bộ phận nhỏ SV thậm chí không làm bất cứ việc gì bằng tay. Về chủ quan, bản thân sinh viên chưa chủ động học kỹ năng sử dụng tay từ các nguồn khác.

Khoảng 3/5 sinh viên gặp khó khăn trong việc chuẩn bị nội dung thuyết trình hơn là các công cụ thuyết trình, trong đó hơn một nửa trong số họ cho rằng nội dung bài phát biểu phức tạp nhất. Tuy nhiên, kết quả khảo sát cũng chỉ ra rằng đối với phần thân bài tiếng Anh chuyên ngành dường như đáp ứng được mọi yêu cầu của nó. Qua khảo sát cho thấy, phương

pháp đưa ra ví dụ thực tế được hầu hết các em sử dụng, tiếp theo là phương pháp đưa ra dẫn chứng bằng số liệu và phương pháp kể chuyện bằng minh họa. Ngoài ra, các em còn chú trọng sử dụng từ nối, cụm từ để chuyển tải trôi chảy giữa các ý và liên kết các đoạn văn trong phần thân bài nhằm tạo sự mạch lạc cho thân bài. Tuy nhiên, nhiều sinh viên nhận thấy phần thân bài gây khó khăn cho họ trong việc chuẩn bị nội dung bài thuyết trình vì nó cần nhiều thông tin hơn và mất nhiều thời gian chuẩn bị hơn so với mở bài và kết luận.

Kết quả khảo sát cho thấy trong tất cả các loại công cụ hỗ trợ, PowerPoint được các SV năm 2 chuyên ngành tiếng Anh UNETI sử dụng nhiều nhất khi phải thuyết trình. Sinh viên thích thú sử dụng PowerPoint vì nó mang lại cho các em nhiều lợi ích. Tuy nhiên, khi chuẩn bị PowerPoint cho bài thuyết trình, nhiều sinh viên gặp khó khăn với slide nhiều từ vì sử dụng PowerPoint để thay thế ghi chú nên viết quá nhiều trong slides trình chiếu.

## **V. Một số gợi ý về giải pháp khắc phục**

### **5.1. Đối với sinh viên**

Để khắc phục hoặc hạn chế được các khó khăn nêu trên, bản thân sinh viên cũng cần tìm cách luyện tập cho riêng mình như: Chuẩn bị tốt trước khi trình bày (nội dung bài thuyết trình, các hỗ trợ trực quan như tranh, ảnh, video, ...); xem các video thuyết trình mẫu để phát huy những điểm mạnh và hạn chế điểm yếu và tập nói dưới áp lực thời gian và áp lực của bạn bè: tập nói cho một nhóm bạn nghe và nghe nhận xét từ các bạn để dần dần rút kinh nghiệm cho mình. Phát triển kiến thức về ngoại ngữ đang theo học: luôn học hỏi, trau dồi kiến thức ngôn ngữ cũng như

kiến thức nền để có thể tự tin hơn trong khi trình bày. Rèn luyện tính cách: luôn tỏ ra tự tin, lạc quan, chủ động.

### **5.2. Gợi ý để giao tiếp tốt bằng mắt**

Có rất nhiều hành vi được thể hiện qua ánh mắt. Bắt đầu bằng cách giao tiếp bằng mắt xung quanh phòng. Nếu chuẩn bị tốt và luyện tập tốt thì chắc chắn bài thuyết trình sẽ diễn ra suôn sẻ. Diễn tập cũng là cơ hội tốt để sinh viên nắm vững nội dung, điều chỉnh thời gian và sửa chữa những sai sót trong bài thuyết trình của mình.

### **5.3. Gợi ý sử dụng ghi chú hiệu quả hơn**

Sử dụng ghi chú là một cách hữu hiệu đối với người học tiếng Anh trong quá trình thuyết trình, vì rất ít SV có khả năng ghi nhớ mọi thứ đã chuẩn bị. Thay vì sử dụng những tờ giấy lớn hoặc vở ghi, sinh viên nên sử dụng những tờ giấy nhỏ. Những tờ giấy có kích thước bằng lòng bàn tay, thuận tiện cho bạn đặt vào lòng bàn tay và thỉnh thoảng nhìn lướt qua để ghi nhớ ý tưởng.

### **5.4. Gợi ý sử dụng cử chỉ tay**

Cử chỉ tay đã trở thành một phần không thể thiếu trong kỹ năng giao tiếp. Vì vậy, đối với bất kỳ sinh viên nào, kể cả những người kém thuyết trình, vẫn có một số gợi ý đơn giản và an toàn về vị trí đặt tay để họ làm theo “Nguyên tắc giữ bóng”. Cử chỉ mô phỏng hoạt động như thể bạn đang cầm một quả bóng rổ giữa hai tay là dấu hiệu của sự tự tin và khả năng kiểm soát tốt, như thể bạn thực sự nắm giữ sự thật trong tay. Cách tốt nhất là đặt hai tay giống như kim tự tháp ở tư thế thoải mái. Để làm điều này, hãy chạm nhẹ các đầu ngón tay vào nhau. Nhưng một

điều cần lưu ý là tránh sử dụng quá nhiều hoặc kết hợp với thái độ ngạo mạn, tự mãn trên gương mặt.

## **VI. Kết luận**

Trong học tập, thuyết trình là một kỹ năng bắt buộc với sinh viên trong một số môn học mà giảng viên áp dụng phương pháp thuyết trình, đồng thời cũng là cơ hội để sinh viên rèn luyện khả năng trình bày trước đám đông của mình, chuẩn bị cho hành trang sau khi ra trường. Để trở thành một người thành công, mỗi sinh viên không chỉ cần trí tuệ thông minh, kiến thức uyên bác, tư duy sáng tạo mà còn phải có khả năng ăn nói, phong cách đĩnh đạc trước mọi người và đặc biệt trong thời kỳ hội nhập thì việc thuyết trình bằng tiếng Anh càng quan trọng. Hướng dẫn SV các kỹ thuật lập kế hoạch và tổ chức tốt, trình bày hiệu quả là đặc biệt quan trọng. Nội dung, sự liên tưởng, cấu trúc, giao tiếp phi ngôn ngữ, sử dụng phương tiện trực quan, cách giải quyết các câu hỏi phải được hướng dẫn rõ ràng cho sinh viên.

Tác giả thực hiện nghiên cứu nhằm tìm ra những khó khăn khi trình bày của sinh viên năm 2 chuyên ngành tiếng Anh tại UNETI. Từ việc phân tích kết quả nghiên cứu ở phần trên, và qua việc trả lời câu hỏi chính: “Những khó khăn mà SV năm 2 chuyên ngành tiếng Anh UNETI gặp phải khi thuyết trình là gì?”, tác giả đã phát hiện ra nhiều vấn đề khi thuyết trình của các em. Những vấn đề chính họ phải đối mặt khi thuyết trình bao gồm các yếu tố tâm lý như lo lắng, căng thẳng, hạn chế sử dụng ngôn ngữ cơ thể (giao tiếp bằng mắt, cử chỉ tay, tư thế, v.v.) và việc sử dụng các công cụ thuyết trình. Có nhiều phương pháp và

cách tiếp cận mà GV có thể sử dụng cho các nghiên cứu sau này để giúp sinh viên giải quyết những vấn đề này.

**Tài liệu tham khảo**

- [1]. Cope, E. M., & Sandys, J. E. (Eds.). (2010). *Aristotle: Rhetoric* (Vol. 2). Cambridge University Press.
- [2]. De Grez, L., & Valcke, M. (2010). Learning and instruction of oral presentation skills.
- [3]. Dlugan, A. (2010). Ethos, pathos, logos: 3 pillars of public speaking. *Six Minutes Speaking and Presentation Skills*, 24.
- [4]. Dương, T. L. (2011). Kỹ năng thuyết trình: Phần 1.
- [5]. Lucas, S. E. (2009). *The art of public speaking* 11th edition. Boston. Mc. Graw Hill. Education in a competitive and globalizing world. *Handbook of curriculum development*, 177-208.
- [6]. Robins, G. (2008). *The art of ancient Egypt*. Harvard University Press.
- [7]. Presentation. In *Oxford Dictionaries*. Retrieved September 30, 2014, from <http://www.oxforddiction-aries.com/definition/english/presentation>.
- [8]. PresentationSkills. In *CollinsDictionary*. Retrieved September 30, 2014, from <http://www.col-linsdictionary.com/dictionary/english/presentation-skills?showCookiePolicy=true>.

## **DIFFICULTIES IN PRESENTATION SKILLS OF SECOND-YEAR ENGLISH MAJOR STUDENTS AT THE UNIVERSITY OF ECONOMICS - TECHNICAL INDUSTRIES AND SOME SUGGESTED SOLUTIONS**

*Hoang Thi Anh Nguyet<sup>†</sup>*

**Abstract:** *Presenting a group of people with pre-planned messages in an organized manner is called a presentation. English majors at the University of Economics Technology for Industries consistently struggle with learning and putting presentation skills into practice, particularly second-year students. Using a questionnaire intended to investigate potential challenges, the researcher hopes to uncover the true issues underlying the subpar performance of 33 English major students. The questionnaire's questions center on the students' feelings about pre-presentation, the most challenging part of preparing a presentation, how they maintain eye contact, how frequently they use body language, and what issues they run into when using PowerPoint or other presentation tools. At the end of the research, the researcher offers some suggestions on how students could benefit from and improve their presentation.*

**Keywords:** *Second-year English majors; eye contact; questionnaires, presentation, skills and presentations.*

---

<sup>†</sup> University of Economics -Technology for Industries